

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU**
TỈNH CÀ MAU

Bản án số 178/2017/HSST
Ngày 21 tháng 9 năm 2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Việt Trung
- Các Hội thẩm: 1/ Ông Võ Sỹ Hùng
2/ Ông Trương Quốc Cường
- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trương Thanh Quốc - Cán bộ
Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau
- Đại diện viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:
Ông Ngô Kiên Định - Kiểm sát viên

Trong ngày 21 tháng 9 năm 2016, tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường 4, thành phố Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 152/2017/HSST ngày 20/7/2017 đối với:

Bị cáo **Trần Mỹ Y** – sinh năm 1997; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 142, khóm 2, phường 1, thành phố C, tỉnh Cà Mau; Chỗ ở: Số 275D, khóm 8, phường 8, thành phố C, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Trần Tú L (chết) và bà Trương Ngọc D; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bắt quả tang ngày 06/01/2017; Tạm giữ ngày 07/01/2017; Tạm giam ngày 13/01/2017.

Bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trần Mỹ Y bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố về hành vi phạm tội như sau: Lúc 18 giờ 20 phút ngày 06.01.2017, lực lượng Phòng Cảnh sát hình sự phối hợp Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh C cùng với Công an phường 8, thành phố C, bắt quả tang đối tượng Trần Mỹ Y đang mua bán trái phép chất ma túy cho đối tượng Nguyễn Hoàng G, sinh năm 1989, ngụ khóm 6, phường T, thành phố C, tại số 275D, khóm 8, phường 8, thành phố C.

Tang vật thu giữ gồm:

- Thu giữ của Trần Mỹ Y:
 - + 01 bịch nilon màu trắng, bên trong bịch có chứa 16 viên hình tròn dạng nén màu hồng đậm, trên bề mặt có hình con thỏ và 01 mặt có hình Rạch, đã được niêm phong kín có chữ ký và ghi rõ họ tên Trần Mỹ Y, ký hiệu M1/2017;

+ 01 bịt nilon màu trắng, bên trong bịt có chứa chất tinh thể trong suốt màu trắng dạng rắn, đã được niêm phong kín có chữ ký và ghi rõ họ tên Trần Mỹ Y, ký hiệu M2/2017;

+ 01 bịt nilon màu trắng, bên trong bịt có chứa 05 bịt nilon nhỏ, trong mỗi bịt nilon nhỏ đều có chứa chất tinh thể màu trắng đục dạng rắn, đã được niêm phong kín có chữ ký và ghi rõ họ tên Trần Mỹ Y, ký hiệu M3/2017;

+ Tiền Việt Nam là 6.020.000 đồng của Trần Mỹ Y; 02 điện thoại di động (01 cái hiệu Nokia màu xanh xám, đã qua sử dụng; 01 cái hiệu Iphone 6 và sim số 0911.279.792 và 0946.946.393); 01 thẻ Vietcombank mang tên Trần Mỹ Y và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Mỹ Y.

- Thu giữ của Nguyễn Hoàng G:

+ 01 bịt nilon màu trắng, bên trong bịt có chứa 01 viên hình tròn dạng nén màu hồng đậm, trên bề mặt có hình con thỏ và 01 mặt có hình Rạch, đã được niêm phong kín có chữ ký và ghi rõ họ tên Nguyễn Hoàng G, ký hiệu M4/2017;

Tại kết luận giám định số 363/C54B ngày 11.01.2017 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố H, kết luận:

- Gói ký hiệu M1/2017: có tổng trọng lượng là 5,6331g, đều có MDMA;
- Gói ký hiệu M2/2017: có trọng lượng là 0,3176g, có Methamphetamine;
- Gói ký hiệu M3/2017: có tổng trọng lượng là 0,9144g, có Heroine;
- Gói ký hiệu M4/2017: có trọng lượng là 0,3713g, có MDMA.

Heroin là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19.7.2013 của Chính phủ.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19.7.2013 của Chính phủ.

MDMA là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 22, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19.7.2013 của Chính phủ.

Quá trình điều tra, xác định được: Khoảng 18 giờ ngày 06.01.2017, Y đang ở phòng trọ thuê tháng tại số 275D, khóm 8, phường 8, thành phố C, thì Nguyễn Hoàng G đến hỏi mua một viên thuốc lắc (loại ma túy tổng hợp) để sử dụng, thì Y đồng ý bán với giá 250.000^d. G đưa cho Y 300.000^d và nói trả cho Y 50.000^d mà trước đó vào ngày 05.01.2017, G đã mua của Y 01 viên thuốc lắc còn nợ lại. Nhưng khi cả hai vừa giao nhận xong, thì bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng tang vật.

Ngoài ra, Trần Mỹ Y còn khai nhận, ngoài bán ma túy cho Nguyễn Hoàng G, thì vào ngày 02.01.2017, Y còn bán ma túy cho Thiều Thúy D, sinh năm 1995,

ngụ khóm 8, phường 8, thành phố C, 1/2 viên thuốc lắc, với giá là 140.000^d nhưng cho D nợ lại chưa trả, 1/2 viên còn lại Y sử dụng. Đồng thời, ngày 05/01/2017 Y còn cho Võ Kiều D, sinh năm 1996, là bạn cùng phòng trọ với Y, 01 viên thuốc lắc để sử dụng.

Trần Mỹ Y đã khai nhận, số ma túy Yén có được là do Y mua lại của một người thanh niên (không biết tên và địa chỉ, khoảng 30 tuổi) tại bến xe phường 6, thành phố C vào ngày 01.01.2017, Y mua của người thanh niên trên 20 viên thuốc lắc, một bít hàng đá và 05 bít khô ma túy tổng hợp. Sau đó, Y đem tất cả về nhà sử dụng và bán lại cho đối tượng nghiên.

Qua quá trình làm việc, Nguyễn Hoàng G và Thiều Thúy D thừa nhận đã mua ma túy của Y các lần như trên. Riêng Võ Kiều D khai nhận, đối tượng sử dụng ma túy và được Y cho ma túy sử dụng như lời khai của Y.

Đối với các tang vật thu giữ trong vụ án qua điều tra xác định được: 01 thẻ ATM mang tên Trần Mỹ Y và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Mỹ Y cùng số tiền Việt Nam 6.020.000^d thu giữ của Trần Mỹ Y, trong đó có tiền thu lợi từ việc bán ma túy cho Thiều Thúy D 1/2 viên thuốc lắc, với số tiền là 140.000^d; thu lợi từ việc bán ma túy cho Nguyễn Hoàng G 02 lần là 500.000^d. Số tiền còn lại là 5.380.000^d là của cá nhân Y. Vào ngày 08.6.2017, CQĐT đã trao trả số tiền 5.380.000^d cùng 01 thẻ ATM và 01 giấy chứng minh nhân dân đều mang tên Trần Mỹ Y, cho bà Trương Ngọc D, sinh năm 1980, ngụ số 56/6, khóm 4, phường 4, thành phố C là di ruột của Y quản lý.

Đối với 02 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 cùng sim số 0911 279 792 là của cá nhân Trần Mỹ Y; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh xám cùng sim số 0946 946 393 là tài sản của Y dùng vào việc mua bán ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 145/KSĐT-TA ngày 19/7/2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố Trần Mỹ Y về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm d khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Mỹ Y từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo,

XÉT THẤY:

Tại phiên toà bị cáo Trần Mỹ Y khai nhận: Từ ngày 01 đến ngày 06/01/2017 tại phòng trọ nơi bị cáo thuê tháng ở thuộc địa chỉ số 275D, khóm 8, phường 8, thành phố C, bị cáo có bán ma túy cho Nguyễn Hoàng G hai lần, mỗi lần bán 01 viên thuốc lắc, và bán cho Thiều Thúy D một lần bằng $\frac{1}{2}$ viên thuốc lắc thu lợi số tiền 640.000 đồng thì bị bắt quả tang. Ngoài việc bán thuốc lắc cho G và D, bị cáo còn cho D 01 viên thuốc lắc để sử dụng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Y là có cơ sở để chấp nhận, bởi lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và cùng nhiều tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Xét thuốc lắc còn gọi là MDMA, là một trong các chất ma túy nằm trong danh mục I Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/01/2013 của Chính phủ, là chất gây nghiện được nhà nước độc quyền quản lý. Khi thực hiện hành vi mua bán trái phép ma túy bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, phải bị pháp luật xử lý nghiêm khắc. Thế nhưng chỉ vì bản thân nghiện ma túy, muốn có tiền để mua ma túy sử dụng, do háo hức vật chất nên bị cáo đã bất chấp, xem thường pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Thực tế ngày 01/01/2017 bị cáo bán cho D 1/2 viên thuốc lắc thu lợi số tiền 140.000 đồng; ngày 05/01/2017 bị cáo bán cho G 01 viên thuốc lắc thu lợi số tiền 250.000 đồng, tiếp đến ngày 06/01/2017 bị cáo bán cho G 01 viên thuốc lắc thu lợi 250.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Theo kết luận giám định của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố H kết luận: Gói ký hiệu M1/2017: Gồm 16 viên hình tròn có tổng trọng lượng là 5,6331g, đều có chất MDMA; Gói ký hiệu M2/2017: Một bịch nilon có chứa tinh thể bột có tổng trọng lượng là 0,3176g, đều có Methamphetamine; Gói ký hiệu M3/2017: Gồm 05 bịch nilon có chứa tinh thể bột, có tổng trọng lượng là 0,9144g, đều có Heroine; Gói ký hiệu M4/2017: Gồm 01 viên thuốc hình tròn, có tổng trọng lượng là 0,3713g, đều có chất MDMA;

Với hành vi của bị cáo như đã nêu trên đã cấu thành tội phạm, do đó Cáo trạng số 145/KSĐT-TA ngày 19/7/2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố Trần Mỹ Y về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội do bị cáo gây ra là gây nguy hại cho xã hội, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Bởi lẽ việc bị cáo mua bán trái phép ma túy mục đích để thu lợi nhằm có tiền tiếp tục mua ma túy sử dụng không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước, vi phạm pháp luật hình sự, mà hành vi đó còn là một trong nhiều nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác, gây hao mòn sức khỏe cho người sử dụng, gây mất trật tự tại địa phương. Vì vậy, với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống bình thường của xã hội một thời gian để nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích, đồng thời cũng để răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, chưa có tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo thành

khẩn khai báo, đã nộp lại số tiền do bán trái phép chất ma túy mà có là 640.000 đồng, vì vậy nên có giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Khi bắt giữ bị cáo Y, có thu giữ: mẫu vật ký hiệu M1/2017, M2/2017, M3/2017, M4/2017, các vật chứng trên hiện không còn giá trị sử dụng. Sau khi giám định Cơ quan giám định không hoàn lại mẫu vật có ký hiệu 363/M2, 363/M3, 363/M4 nên không đề cập xử lý tiếp. Đối với mẫu vật 363/M1 có trọng lượng 2,1188g được niêm phong liên quan trực tiếp đến tội phạm, không còn giá trị sử dụng nên phải tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh xám đã qua sử dụng cùng sim số 0946.946.393 là tài sản của bị cáo dùng liên lạc mua ma túy, liên quan trực tiếp đến tội phạm nên tịch thu sung quỹ.

Đối với số tiền 640.000 đồng là tiền do bị cáo bán trái phép chất ma túy mà có liên quan trực tiếp đến tội phạm nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 thẻ ATM và 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Mỹ Y, cùng số tiền 5.380.000 đồng là tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo, cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo các tài sản còn lại do chị Trương Ngọc D – sinh năm 1980, địa chỉ số nhà 56/6 khóm 4, phường 4, thành phố C nhận thay bị cáo xong, xét thấy là phù hợp nên không đặt ra xem xét xử lý tiếp.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 đã qua sử dụng cùng sim số 0911.279.792 là của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

Đối với đối tượng bị cáo khai bán ma túy cho bị cáo nhưng bị cáo không biết họ tên địa chỉ nên cơ quan điều tra chưa xác định làm việc được, khi xác minh làm việc được nếu có căn cứ xử lý sau.

Đối với hành vi của các đối tượng tên Nguyễn Hoàng G, Thiều Thúy D, Võ Kiều D chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Công an thành phố C chuyển đối tượng về địa phương xử lý hành chính là phù hợp.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Mỹ Y phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 41, 42 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Trần Mỹ Y 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2017.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền do bị cáo Y thu lợi bất chính là 640.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh xám đã qua sử dụng cùng sim số 0946.946.393.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật 363/M1 có trọng lượng 2,1188g đã được niêm phong.

Trả lại bị cáo Y 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 đã qua sử dụng cùng sim số 0911.279.792.

(Vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự thành phố C quản lý theo biên bản giao nhận ngày 21/7/2017)

Aùn phí hình sự sơ thẩm bị cáo Y phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố C.

Aùn xử sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh C;
- VKSND TP. C;
- CAND Tp. C;
- Chi cục THADS tp. C;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VT (TM: TAND TpC).

Đã ký

Phạm Việt Trung